

Số: /BC-UBND

Sơn Hạ, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

**Về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh
6 tháng đầu năm 2025; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025**
(Phục vụ kỳ họp thứ hai, khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026)

Xã Sơn Hạ được thành lập theo Nghị quyết 1677/NQ-UBTVQH ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã: xã Sơn Hạ, xã Sơn Nham và xã Sơn Thành thuộc huyện Sơn Hà; xã Sơn Hạ có diện tích tự nhiên: 154,289 km², quy mô dân số 24.775 người.

Ngay sau sáp nhập, UBND xã đã chủ động xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch và chỉ đạo, điều hành các phòng và đơn vị tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực. Qua tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 của UBND xã (*Sơn Thành, Sơn Hạ, Sơn Nham*), UBND xã Sơn Hạ báo cáo tổng hợp đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng đầu năm và phương hướng, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. Về kinh tế

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

UBND xã tập trung chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn người dân tổ chức sản xuất vụ Đông – Xuân theo đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống; tổ chức nạo vét kênh mương, chủ động theo dõi tình hình diễn biến khí hậu, đảm bảo nước tưới cho các cánh đồng trên địa bàn xã; đồng thời theo dõi, nắm tình hình dịch hại trên cây trồng; hướng dẫn kịp thời cách phòng tránh và xử lý đảm bảo theo quy định.

Tổng sản lượng cây lương thực có hạt là: 4.442,57/9.043,63 tấn đạt 49,12% so với kế hoạch năm; trong đó, cây lúa 4.392,57/8.923,73 tấn đạt 49,22% so với kế hoạch năm, cây ngô 50/119,90 tấn đạt 41,70% so với kế hoạch năm¹ và một số cây hoa màu khác².

¹ Lúa: Diện tích gieo trồng đạt 879,1 ha đạt 50,74% so với kế hoạch năm, năng suất bình quân 49,97 tạ/ha đạt 95,67% so với kế hoạch năm, sản lượng đạt 4.345,95 tấn đạt 49,22% so với kế hoạch năm, là cây trồng chủ lực đóng góp chính vào sản lượng lương thực; Cây ngô: Diện tích 13,5 ha đạt 39,71% so với kế hoạch năm, năng suất 37,03 tạ/ha đạt 105,20% so với kế hoạch năm, sản lượng 50 tấn đạt 41,96% so với kế hoạch năm.

² Lạc (đậu phộng): Diện tích 4,2 ha đạt 175% so với kế hoạch năm, năng suất 25,55 tạ/ha đạt 105,80% so với kế hoạch năm, sản lượng 10,73 tấn đạt 370% so với kế hoạch năm; Đậu các loại: Diện

*** Tình hình dịch hại trên cây trồng:** Trong 6 tháng đầu năm, tình hình dịch bệnh trên cây trồng cơ bản được kiểm soát bởi cơ quan chuyên môn của xã. Tuy nhiên, tại một số cánh đồng vẫn ghi nhận sự xuất hiện của chuột gây hại, bệnh bạc lá, rầy nâu và sâu cuốn lá nhỏ, nhưng tỷ lệ gây hại không cao, không ảnh hưởng lớn đến năng suất.

1.2. Về chăn nuôi

- Tổng đàn gia súc trên địa bàn xã ước khoảng 11.593/11.618 con đạt 99,78% so với kế hoạch năm. Trong đó, đàn trâu 1.780/1.700 con đạt 104,71% so với kế hoạch năm, đàn bò 3.292/3.318 con đạt 99,22% so với kế hoạch năm (*tỷ lệ bò lai 62,56% đạt 100,69% so với kế hoạch năm*), đàn heo: 6.382/6.385 con đạt 99,95% so với kế hoạch năm, đàn dê 139 con đạt 64,65% so với kế hoạch năm; đàn gia cầm ước khoảng: 59.692 con đạt 106,57% so với kế hoạch năm.

- Các phòng, đơn vị, đặc biệt là Trung tâm Cung ứng Dịch vụ đã chủ động theo dõi, bám sát tình hình chăn nuôi của người dân trên địa bàn; phối hợp với Chi cục Thống kê tiến hành rà soát, cập nhật số lượng đàn gia súc, gia cầm phù hợp với thực tế tại địa phương sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời tổ chức kiểm tra, xử lý kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

*** Tình hình dịch tả lợn châu phi trên địa bàn xã:**

Từ ngày 28/6/2025 – 21/7/2025, trên địa bàn xã Sơn Hạ đã xuất hiện 31 ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại 06 thôn: Trường Khay, Hà Bắc, Đèo Gió, Chàm Rao, Đèo Ron, Hà Thành với số lượng heo tiêu hủy 308 con, tổng trọng lượng 22.126 kg³.

UBND xã đã chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã, Công an xã, Ban chỉ huy Quân sự xã, Ban cán sự các thôn và hộ gia đình chăn nuôi tiêu hủy số lợn bị bệnh đảm bảo đúng quy trình vệ sinh, tiêu độc khử trùng và không để dịch bệnh lan rộng. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh đang diễn biến hết sức phức tạp, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã phối hợp với lực lượng Công an xã tuyên truyền trên các thông tin, đại chúng của xã, đồng thời bằng xe lưu động tuyên truyền, thông tin đến địa bàn các xóm, thôn để người dân kịp thời nắm bắt và phòng, ngừa, xử lý nếu phát sinh ổ dịch.

1.3. Thủy sản

tích 0,5 ha đạt 38,46% so với kế hoạch năm, năng suất 9,55 tạ/ha đạt 101,49% so với kế hoạch năm, sản lượng 0,48 tấn đạt 39,34% so với kế hoạch năm; Rau các loại: Diện tích 29,79 ha đạt 56,12% so với kế hoạch năm, năng suất 100,93 tạ/ha đạt 95,89% so với kế hoạch năm, sản lượng 300,99 tấn đạt 148,87% so với kế hoạch năm.

³ Thôn Trường Khay: 45 con/2 hộ với tổng trọng lượng tiêu hủy 2.565kg; Thôn Hà Thành: 6 con/1 hộ với tổng trọng lượng tiêu hủy 615kg; Thôn Hà Bắc: 168 con/17 hộ với tổng trọng lượng tiêu hủy 13.096 kg; Thôn Đèo Ron: 20 con/2 hộ với tổng trọng lượng tiêu hủy 1.379kg; Thôn Đèo Gió: 18 con/2 hộ với tổng trọng lượng tiêu hủy 1.208 kg; Thôn Chàm Rao: 51 con/7 hộ với tổng trọng lượng tiêu hủy 3.290 kg.

Diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã ước khoảng 5 ha đạt 100% so với kế hoạch năm. Sản lượng đánh bắt thủy sản từ đầu năm đến nay ước tính khoảng 11,23 tấn cá các loại đạt 52% so với kế hoạch năm, trong đó sản lượng thủy sản đánh bắt 3,9 tấn đạt 52% so với kế hoạch năm, sản lượng thủy sản nuôi trồng 7,34 tấn đạt 52% so với kế hoạch năm.

1.4. Về lâm nghiệp

Tổng diện tích rừng hiện có 8.455,40 ha⁴. Theo kế hoạch diện tích rừng trồng mới tập trung trong năm 2025 là 15 ha tại tiểu khu 209; trong 6 tháng đầu năm 2025, diện tích rừng trồng lại sau khai thác trên địa bàn xã ước đạt 415 ha, tổng sản lượng gỗ khai thác khoảng 33.200 m³ gỗ tròn; độ che phủ rừng: 54,71% (bao gồm cây phân tán).

Đối với tiểu Dự án 1, Dự án 3 Chương trình Mục tiêu quốc gia về giảm nghèo nhanh, bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số; diện tích rừng hỗ trợ khoán bảo vệ rừng trên địa bàn xã là 1.867,92 ha. Trong đó, giao cho hộ gia đình quản lý, bảo vệ 64 hộ; giao cho cộng đồng dân cư quản lý, bảo vệ: 3 cộng đồng.

Nhìn chung, công tác trồng, chăm sóc, khai thác và bảo vệ rừng trong 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn xã có nhiều chuyển biến tích cực. Thời gian tới, các ngành, các cấp, chính quyền tập trung, chú trọng hơn trong quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lâm nghiệp cho nhân dân trên địa bàn; tăng cường tuần tra, kiểm tra truy quét bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời tình trạng phá rừng, mua, bán và vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Từ đó có thể duy trì phát triển nguồn tài nguyên rừng một cách bền vững và lâu dài; đồng thời, cần đẩy nhanh tiến độ trồng cây gỗ lớn, bảo vệ hệ sinh thái rừng và phát triển rừng bền vững.

1.5. Việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

- *Chương trình Mỗi xã một sản phẩm*: Hiện nay, xã duy trì 01 sản phẩm đã được công nhận đạt chuẩn OCOP 3 sao⁵. Mặc dù số lượng sản phẩm còn ít, nhưng sản phẩm OCOP của xã từng bước được nâng cao về chất lượng, mẫu mã và bao bì, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường. UBND xã tiếp tục quan tâm, hỗ trợ chủ thể sản phẩm trong việc quảng bá, kết nối tiêu thụ, từng bước xây dựng thương hiệu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn theo hướng bền vững.

- *Công tác xây dựng nông thôn mới*: Sau khi sáp nhập, UBND xã đã rà soát, đánh giá lại toàn bộ các tiêu chí NTM của xã, đến nay xã Sơn Hạ chỉ đạt 7/19 tiêu

⁴ Rừng tự nhiên 2.139,45 ha, rừng trồng 6.315,95 ha. Phân theo chức năng: Phòng hộ: 2.971,81 ha; Sản xuất: 3.155,33 ha; Ngoài QH 3 loại rừng: 2.328,26 ha.

- Đất QH lâm nghiệp: 2.705,86 ha. Phân theo chức năng: Phòng hộ: 743,63 ha; Sản xuất: 1.962,23 ha.

⁵ Sản phẩm Nhang trầm Tú Hân.

chí⁶.

1.6. Công tác phòng chống thiên tai và TKCN

Chủ động triển khai công tác ứng phó, phòng, chống thiên tai, nhằm phòng ngừa giảm thiểu nguy cơ xảy ra nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của nhân dân và nhà nước.

UBND xã kịp thời chỉ đạo và ban hành Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã; ban hành Quy chế hoạt động và thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, chủ động phương án ứng phó với các tình huống mưa lớn, lũ lụt, sạt lở đất, xây dựng kịch bản, phương án ứng phó phù hợp với diễn biến thời tiết, chủ động triển khai thực hiện phương châm “4 tại chỗ” khi có tình huống xảy ra. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho Nhân dân về phòng tránh thiên tai được thực hiện thường xuyên, thông qua hệ thống truyền thanh và các cuộc họp thôn.

Bên cạnh đó, UBND xã đã chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với các đơn vị Hợp tác xã, các đơn vị quản lý hệ thống kênh, mương, hồ chứa nước trên địa bàn xã kiểm tra, rà soát hệ thống thủy lợi, kênh mương phục vụ sản xuất; tổ chức nạo vét, sửa chữa những điểm xuống cấp, đảm bảo chủ động nguồn nước tưới tiêu trong mùa vụ.

2. Tài nguyên - Môi trường

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường tiếp tục được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, từng bước đi vào nề nếp, giảm thiểu rõ rệt các hành vi sử dụng đất sai mục đích, tự ý mua bán, chuyển nhượng đất và khai thác khoáng sản trái phép. Bên cạnh đó, việc quản lý đất đai theo kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn xã cũng được chú trọng thực hiện.

Trên cơ sở phối hợp thực hiện giữa UBND xã và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện Sơn Hà (nay là Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VI), Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện (cũ), cùng với các Ban cán sự các thôn trên địa bàn xã, trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND xã đã thực hiện đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp, đất ở, đất tổ chức đảm bảo theo quy định; tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết là 144 hồ sơ⁷.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt đạt khoảng 85%. Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt được tổ chức thực

⁶ Tiêu chí 1 (Quy hoạch), Tiêu chí 4 (Điện), Tiêu chí 8 (Thông tin và Truyền thông), Tiêu chí 14 (Giáo dục và Đào tạo), Tiêu chí 16 (Văn hóa), Tiêu chí 18 (Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật), Tiêu chí 19 (Quốc phòng và An ninh).

⁷ Tách, hợp thửa đất: 01 hồ sơ; Cấp giấy chứng nhận QSDĐ lần đầu: 18 hồ sơ; Chuyển mục đích sử dụng đất: 06 hồ sơ; Yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai: 01 hồ sơ; Thừa kế: 07 hồ sơ; Đính chính nội dung sai sót giấy CNQSD đất: 06 hồ sơ; Gia hạn thời hạn sử dụng đất: 11 hồ sơ; Cấp đổi, cấp lại giấy CNQSD đất: 15 hồ sơ; Chuyển nhượng: 25 hồ sơ; Tặng cho: 20 hồ sơ; Xác định loại đất theo Công văn 893 của UBND huyện là 32 hồ sơ; Mất GCNQSD đất và mất trang bổ sung GCNQSD đất: 02 hồ sơ.

hiện đúng quy định, góp phần bảo vệ môi trường nông thôn. Bên cạnh đó, nhờ sự quan tâm hỗ trợ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội, một số địa điểm trên địa bàn xã đã xây dựng được lò đốt rác để người dân chủ động xử lý rác thải sinh hoạt tại các xóm, khu dân cư nhất là ở những khu vực có địa hình khó khăn, không thể tổ chức thu gom tập trung.

3. Lĩnh vực xây dựng, thương mại - dịch vụ

3.1. Lĩnh vực xây dựng

Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng trên địa bàn; chú trọng công tác phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở và các công trình xây dựng; kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình và an toàn lao động trong quá trình thi công. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng sai quy hoạch, xây dựng khi chưa đủ điều kiện theo quy định của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã.

3.2. Lĩnh vực giao thông

- Hệ thống đường xã: Có 14 tuyến, với chiều dài 57 km, đã bê tông hóa, nhựa hóa 48,45 km đường, đạt tỷ lệ 85%.

- Hệ thống đường thôn: Có 58 tuyến, với chiều dài 39,5 km, đã bê tông hóa, nhựa hóa 30,43 km đường, đạt tỷ lệ 77,04%.

- Hệ thống đường ngõ xóm: Có tổng số 114 tuyến, chiều dài 35,19 km; trong đó: có 28,87 km đường bê tông xi măng, đạt tỷ lệ 82,04%.

- Hệ thống đường trục chính nội đồng: Có tổng số 24 tuyến, chiều dài 19,98 km; trong đó: có 6,09 km đường bê tông xi măng, đạt tỷ lệ 30,48%.

Hiện nay, xã đang tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện 3200m đường giao thông nông thôn theo cơ chế tỉnh hỗ trợ xi măng.

3.3. Lĩnh vực thương mại – dịch vụ

Trong 6 tháng đầu năm 2025, hoạt động thương mại – dịch vụ trên địa bàn xã Sơn Hạ có bước phát triển đáng kể, nhất là tại các xã: Sơn Hạ, Sơn Thành. Hoạt động mua bán cơ bản đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng và phục vụ sản xuất của người dân. Thương mại chủ yếu phát triển theo hình thức bán lẻ hàng hóa và cung cấp các dịch vụ như: hàng tạp hóa, điện tử, ăn uống,... trên địa bàn xã hiện có 781 hộ kinh doanh buôn bán hàng hóa, dịch vụ, 03 đại lý xăng, 01 chợ chính và 01 chợ tạm, cơ bản đáp ứng nhu cầu mua sắm của Nhân dân.

UBND xã đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia các Hội chợ thương mại, trong và ngoài tỉnh. Tuyên truyền, triển khai đến các doanh nghiệp, Hợp tác xã, chủ thể OCOP tham gia các chương trình hội chợ, xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, kết nối, tìm kiếm thị trường.

3.4. Lĩnh vực phát triển thủy điện:

Hiện nay, trên địa bàn xã Sơn Hạ hiện nay có 03 dự án thủy điện; trong đó: 01 dự án đang vận hành khai thác ổn định (*Thủy điện Thạch Nham*) công suất 10

MW; 02 dự án đang triển khai: Thủy điện Sơn Nham (6,8MW) và Thủy điện Trà Khúc 2 (30MW), tổng vốn đầu tư: 1.361 tỷ đồng.

4. Về thu - chi ngân sách

4.1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 là: 702,754/322,500 triệu đồng, đạt tỷ lệ 217,91% so với dự toán đầu năm 2025. Trong đó:⁸

4.2. Thu ngân sách xã

Tổng thu ngân sách xã thực hiện 6 tháng đầu năm 2025 là: 108.791,710/118.395,907 triệu đồng, đạt tỷ lệ 91,89% so với dự toán đầu năm 2025. Trong đó:⁹

4.3. Tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2025

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2025 là: 88.304,747/118.385,907 triệu đồng, đạt 74,59% so với dự toán đầu năm 2025.

Nhìn chung, việc triển khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách trong 6 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn xã còn gặp nhiều khó khăn do kinh phí hoạt động hạn hẹp. Bên cạnh đó, các ngành, đơn vị phải thực hiện tiết kiệm chi để bổ sung nguồn cải cách tiền lương theo chỉ đạo của cấp trên. Tuy nhiên, lĩnh vực tài chính – ngân sách vẫn đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội theo Nghị quyết của HĐND xã đã đề ra.

5. Lĩnh vực đầu tư công

Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2025 đến thời điểm báo cáo: 11.819,706 triệu đồng (*trong đó, kế hoạch vốn năm 2025: 9,474,275 triệu đồng; vốn kéo dài: 2.345,431 triệu đồng*), cụ thể:

- Vốn Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS&MN năm 2025: 6.175 triệu đồng. Trong đó:

+ Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN: 4.105 triệu đồng.

⁸ Thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh là 237,937 triệu đồng/165 triệu đồng, đạt tỷ lệ 144,20% so với dự toán đầu năm 2025; Lệ phí trước bạ: 73,382 triệu đồng. (Đầu năm không giao dự toán); Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 0,26 triệu đồng (Đầu năm không giao dự toán); Thuế thu nhập cá nhân: 206,186 triệu đồng/82,5 triệu đồng, đạt tỷ lệ 249,92% so với dự toán đầu năm 2025; Thu phí, lệ phí: 60,957 triệu đồng/75 triệu đồng, đạt tỷ lệ 81,28% so với dự toán đầu năm; Thu khác ngân sách xã: 92,731 triệu đồng (Đầu năm không giao dự toán).

⁹ Các khoản thu được hưởng theo phân cấp tỷ lệ %: : 234,814 triệu đồng/626,150 triệu đồng, đạt tỷ lệ 37,50% so với dự toán đầu năm 2025; Bổ sung từ ngân sách cấp trên: 108.556,896 triệu đồng/117.769,757 triệu đồng, đạt tỷ lệ 92,18% so với dự toán đầu năm 2025.

+ Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 2.070 triệu đồng.

- Vốn Chương trình MTQG Nông thôn mới: 5.644,706 triệu đồng (*trong đó, Kế hoạch vốn năm 2025 là 3.299,275 triệu đồng; vốn kéo dài: 2.345,431 triệu đồng*).

* *Kết quả giải ngân*: Kết quả giải ngân năm 2025 đến thời điểm báo cáo là: 11.252,589 triệu đồng (*trong đó, kế hoạch vốn năm 2025: 9.003,920 triệu đồng, vốn kéo dài: 2.248,669 triệu đồng*) đạt 95,2 % kế hoạch vốn đã giao năm 2025.

- Vốn Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS&MN năm: 6.083,236 triệu đồng. Trong đó:

+ Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN: 4.013,236 triệu đồng.

+ Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 2.070 triệu đồng.

+ Vốn Chương trình MTQG Nông thôn mới: 5.169,353 triệu đồng (*trong đó: Kế hoạch vốn năm 2025: 2.920,684 triệu đồng; vốn kéo dài: 2.248,669 triệu đồng*).

6. Vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia

* *Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*

- Tổng dự toán được chi trong năm 2025 là: 620,797 triệu đồng; trong đó:

+ Dự toán năm trước chuyển sang, số tiền: 283,081 triệu đồng.

+ Dự toán giao trong năm, số tiền: 337,716 triệu đồng.

- Lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến ngày 30/6/2025 là: 172,509 triệu đồng; trong đó:

+ Thanh toán vốn năm trước chuyển sang là: 172,509 triệu đồng, đạt 61% so với dự toán được kéo dài; vốn giao trong năm là 0 triệu đồng, đạt 0% so với dự toán năm.

* *Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.*

- Tổng dự toán được chi trong năm 2025 là: 3.329,937 triệu đồng; trong đó:

+ Dự toán năm trước chuyển sang, số tiền: 1.934,200 triệu đồng.

+ Dự toán giao trong năm, số tiền: 1.395,737 triệu đồng.

- Lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến ngày 30/6/2025 là 1.860,940 triệu đồng, trong đó:

+ Thanh toán vốn năm trước chuyển sang là: 1.860,940 triệu đồng, đạt 96% so với dự toán được kéo dài; vốn giao trong năm là 0 triệu đồng, đạt % so với dự toán năm.

** Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:*

- Tổng dự toán được chi trong năm 2025 là: 6.765,333 triệu đồng; trong đó:
- + Dự toán năm trước chuyển sang, số tiền: 1.353,079 triệu đồng.
- + Dự toán giao trong năm, số tiền: 5.412,254 triệu đồng.
- Lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến ngày 30/6/2025 là: 274,800 triệu đồng; trong đó:
- + Thanh toán vốn năm trước chuyển sang là 274,800 triệu đồng, đạt 20% so với dự toán được kéo dài; vốn giao trong năm là 0 triệu đồng, đạt % so với dự toán năm.

7. Công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã

Việc triển khai thực hiện công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ được bắt đầu khởi động từ tháng 10 năm 2024. Thực hiện chỉ đạo chung của Trung ương, tỉnh, huyện đảm bảo hoàn thành công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025; xã Sơn Hạ cũng đã thành lập Ban Chỉ đạo xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn, tổ chức kiểm tra, rà soát nhu cầu, xét chọn đối tượng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt đối tượng, kinh phí để triển khai thực hiện; đồng thời, tổ chức kêu gọi các tổ chức, cá nhân, Nhân dân tham gia ủng hộ để thực hiện Chương trình.

Tổng số hộ được hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã Sơn Hạ (bao gồm cả 3 Chương trình¹⁰) là: 375 hộ, trong đó có 266 hộ được hỗ trợ xây mới, 109 hộ được hỗ trợ sửa chữa với tổng kinh phí thực hiện là 19.290 triệu đồng¹¹. Đến thời điểm báo cáo đã hoàn thành việc xây dựng và sửa chữa nhà ở.

II. Về văn hóa – xã hội

1. Văn hóa - thông tin - truyền thanh:

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân Ất Ty năm 2025; tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2025 trên địa bàn. Tiếp tục chuyển tải các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân.

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền các ngày lễ lớn trong năm. Nhân dịp Kỷ niệm 80

¹⁰ Đề án hỗ trợ nhà ở cho Người có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ; Hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo.

¹¹ Xã Sơn Nham thực hiện hỗ trợ 43 nhà (31 xây mới, 12 sửa chữa) với tổng kinh phí 2.280 triệu đồng; Xã Sơn Hạ thực hiện hỗ trợ 163 nhà (107 xây mới, 56 sửa chữa) với tổng kinh phí 8.100 triệu đồng; Xã Sơn Thành thực hiện hỗ trợ 169 nhà (128 xây mới, 41 sửa chữa) với tổng kinh phí 8.910 triệu đồng.

năm Ngày Khởi nghĩa Ba Tơ (11/3/1945 – 11/3/2025), 50 năm Ngày Giải phóng tỉnh Quảng Ngãi (24/3/1975 – 24/3/2025) và 50 năm Ngày Giải phóng Miền nam thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2025) các hoạt động tuyên truyền được tổ chức sâu rộng, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng và nâng cao nhận thức chính trị trong Nhân dân.

- Duy trì tiếp phát sóng truyền thanh hàng ngày đảm bảo người dân kịp thời nắm bắt các thông tin thời sự, chính sách mới của Đảng, Nhà nước và tình hình tại địa phương.

- Suru tâm và trưng bày các hình ảnh về kinh tế, văn hóa, xã hội của xã; đồng thời suru tâm, chọn lọc các vật dụng truyền thống lao động sinh hoạt hằng ngày của dân tộc Hrê trưng bày tại Nhà sàn truyền thống Hrê và Nhà sàn truyền thống xã Tương Dương.

- Nhằm đẩy mạnh hoạt động công tác gia đình tiến tới mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban Chỉ Đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã chỉ đạo tuyên truyền và tổ chức các hoạt động nhân Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3.

2. Giáo dục và Đào tạo:

- Các trường trên địa bàn thực hiện tốt việc giảng dạy theo chương trình và duy trì sĩ số các lớp học. Tổng số học sinh ra lớp trên địa bàn xã là: 4.658 học sinh, trong đó: Bậc Mầm non 939 cháu, Bậc Tiểu học 2.121 học sinh và Bậc Trung học sơ sở 1.598 học sinh, hiện các trường trên địa bàn đã bước vào giai đoạn nghỉ hè.

- Quán triệt Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm và triển khai Công điện số 10/CĐ-TTg ngày 07/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn xã chủ động thực hiện công tác tuyển sinh, đúng, đủ số lượng được giao; Tham mưu, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức dạy và học cho năm học 2025 – 2026 đảm bảo, an toàn.

- Các trường trên địa bàn xã đã hoàn thành chi trả, cấp phát gạo cho học sinh được thụ hưởng các chương trình của nhà nước.

3. Lao động - Thương binh và Xã hội

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người có công cách mạng, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn được đảm bảo.

- Thực hiện công tác chi trả trợ cấp hàng tháng cho 302 đối tượng người có công với tổng kinh phí là: 932.080.000 đồng, trong đó kinh phí chuyển khoản là: 778.305.000 đồng (250/302 đối tượng, chiếm tỉ lệ 82,78%); Thực hiện chi trả trợ cấp một lần mai táng phí 13 đối tượng người có công với số tiền: 458.661.000 đồng.

- Thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong cho 02

đối tượng với kinh phí: 6.480.000 đồng.

- Chi quà tết của Chủ tịch nước: 576 đối tượng với tổng kinh phí là 173.100.000 đồng.

- Chi quà tết của UBND tỉnh: 592 đối tượng với tổng kinh phí là 295.500.000 đồng.

- Chi quà nhân kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4), 80 năm Ngày Quốc khánh (2/9): 575 đối tượng với tổng kinh phí là: 287.500.000 đồng.

- Chi quà Nhân kỷ niệm ngày Thương binh – Liệt sĩ 27/7 của Chủ tịch nước cho 549 đối tượng với tổng kinh phí là: 165.000.000 đồng.

- Chi quà Nhân kỷ niệm ngày Thương binh – Liệt sĩ 27/7 của UBND tỉnh cho 578 đối tượng với tổng kinh phí là: 289.000.000 đồng.

- Đã thực hiện chi trả tiền điện Quý I/2025 và quý II/2025 cho 2.129 lượt hộ nghèo với tổng kinh phí: 398.875.000 đồng.

Trong 06 tháng đầu năm 2025, đã có 06 lao động đi làm việc ở nước ngoài có thời hạn theo hợp đồng (trong đó: Sơn Hạ (cũ) 03 người, Sơn Thành (cũ) 01 người, Sơn Nham (cũ) 02 người).

Tính đến nay, đã hoàn thành việc rà soát 378 liệt sĩ và thân nhân liệt sĩ, đạt 100%. Sở Nội vụ đã thẩm định và xác nhận xong toàn bộ hồ sơ. Cụ thể: xã Sơn Hạ (cũ) có 127 liệt sĩ, xã Sơn Thành (cũ) có 139 liệt sĩ và xã Sơn Nham (cũ) có 112 liệt sĩ.

Tổng số đối tượng BTXH tính đến 30/6/2025: 945 người, với tổng số kinh phí BTXH đã cấp cho các đối tượng là: 3.740.200.000 đồng (*trong đó trợ cấp mai táng phí là 177.200.000 đồng cho 18 người*) với 100% thanh toán chuyển khoản.

4. Y tế

Tiếp tục duy trì hoạt động của Trạm Y tế xã đạt chuẩn quốc gia; bảo đảm chế độ trực 24/24 để kịp thời khám, điều trị cho người dân. Tổ chức kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Tháng hành động vì An toàn thực phẩm; bảo đảm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú trọng và thường xuyên, kịp thời sơ cấp cứu ban đầu cho: 2.500 người (*trong đó: Sơn Hạ (cũ): 1.028 người, Sơn Thành (cũ) 1.405 người, Sơn Nham (cũ): 427 người*).

- Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được quan tâm, công tác phòng chống dịch bệnh ở người được giám sát chặt chẽ.

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, cho trẻ em dưới 6 tuổi được triển khai thực hiện thường xuyên; Thường xuyên duy trì thực hiện giám sát, cân,

chăm biểu đồ tăng trưởng trẻ dưới 2 tuổi và trẻ suy dinh dưỡng theo đúng định kỳ.

- Thường xuyên chỉ đạo tích cực trong công tác triển khai tiêm vaccine đảm bảo kế hoạch của cấp trên giao, tổ chức phòng bệnh sốt xuất huyết; tổ chức cân đo cho trẻ từ 6-16 tuổi.

5. Về công tác nội vụ, cải cách hành chính

5.1. Công tác nội vụ

- Rà soát đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng nghỉ hưu, thôi việc theo quy định Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ.

- Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi; UBND xã phối hợp Công đoàn xã tổ chức hội nghị cán bộ, công chức năm 2024 và Quyết định khen thưởng cho các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2024; trong đó, Công nhận “Lao động tiên tiến” cho các cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2024.

- Ngày 02/7/2025, trên cơ sở các Nghị quyết, Kết luận của cấp trên, Đảng ủy, UBND xã đã tổ chức công bố các Nghị quyết, Quyết định của cấp có thẩm quyền về thành lập các phòng chuyên môn thuộc UBND xã Sơn Hạ. Tiếp nhận và đảm bảo phân công nhiệm vụ đảm bảo theo quy định.

5.2. Công tác Cải cách hành chính

Trên cơ sở Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 19/12/2024 của UBND huyện ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025, UBND xã xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025, cụ thể ¹². Triển khai quyết liệt và hiệu quả trong công tác giải quyết thủ tục hành chính cho công dân tại “Bộ phận một cửa” một cách kịp thời; thực hiện số hóa hồ sơ đúng quy định; triển khai thực hiện tốt công tác thanh toán trực tuyến.

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC 6 tháng đầu năm 2025 (từ ngày 15/12/2024 đến ngày 30/6/2025) là: 1.804 hồ sơ trên các lĩnh vực, đã giải quyết 1.785 hồ sơ đạt tỷ lệ 98,95%, trong đó trả trước hạn: 1.773 hồ sơ được trả sớm và đúng hạn, chiếm tỷ lệ 99,32%, quá hạn 12 hồ sơ chiếm tỷ lệ 0,67%; trong đó, hồ sơ trực tuyến là: 1.521 hồ sơ đạt 85,21%; Tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến 91,67%; hồ sơ số hóa đầu vào đạt 100%, số hóa kết quả 99,23%.

¹² Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 25/12/2024 của UBND xã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính xã Sơn Hạ năm 2025; Kế hoạch 77/KH-UBND ngày 27/12/2024 của UBND xã Sơn Thành về việc cải cách hành chính xã Sơn Thành năm 2025; Kế hoạch 165/KH-UBND ngày 27/12/2024 của UBND xã Sơn Nham về việc cải cách hành chính xã Sơn Nham năm 2025.

6. Tiếp công dân và giải quyết đơn thư

Trong 6 tháng đầu năm 2025, đã tiếp nhận đơn thư mới tiếp nhận 25/25 vụ việc, 07 đơn năm 2024 chuyển sang tổng cộng 32 đơn/32 vụ việc; trong đó đã giải quyết 20 đơn còn 12 đơn đang xác minh, giải quyết ¹³.

Kết quả tiếp công dân 25 lượt/25 vụ việc (*trong đó, tiếp định kỳ 0 lượt/0 vụ việc, tiếp thường xuyên 25 lượt/25 vụ việc liên quan đến các lĩnh đất đai, môi trường, chính sách bảo hiểm y tế, nhà ở*).

7. Về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội:

7.1. Về quốc phòng

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả quan điểm, đường lối, chiến lược quân sự, quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng; quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Quân khu 5 và tỉnh Quảng Ngãi về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Trong đó, trọng tâm là triển khai thực hiện Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”.

Tổ chức giao quân năm 2025 đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng, đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức huấn luyện các đối tượng đúng, đủ nội dung, quân số tham gia huấn luyện đạt 100% chỉ tiêu.

Chỉ đạo duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên phối hợp với các lực lượng tuần tra, nắm chắc địa bàn. Duy trì thực hiện tốt quy chế phối hợp theo Nghị định số 02/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 về “hoạt động phối hợp của dân quân”, Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 về “Phối hợp giữa Công an và Quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ Quốc phòng” của Chính phủ; Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng, an ninh, hoàn thành 100% chỉ tiêu bồi dưỡng, cập nhật, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng.

Thực hiện toàn diện các mặt công tác hậu cần, kỹ thuật đáp ứng đầy đủ, kịp thời cho các nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện và hoạt động thường xuyên của lực lượng vũ trang xã.

UBND xã đã chỉ đạo thực hiện nghiêm kế hoạch trực tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025; thực hiện tốt công tác phối hợp Công an xã tăng cường công tác tuần tra, nắm tình hình, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

7.2. Tình hình an ninh, trật tự, an toàn trên địa bàn

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã tiếp tục được giữ vững; lực lượng Công an xã đã xử lý dứt điểm các vụ việc, không để vụ

¹³ Sơn Hạ 15 đơn, đã giải quyết 10 đơn còn 05 đơn đang giải quyết; Sơn Thành 14 đơn, đã giải quyết 08 đơn còn 06 đơn đang tiếp tục giải quyết; Sơn Nham 03 đơn đã giải quyết 02 đơn còn 01 đơn đang tiếp tục giải quyết.

việc tồn đọng, kéo dài, phát sinh phức tạp; thường xuyên tổ chức tuần tra kiểm soát làm sạch địa bàn; vận động Nhân dân thu gom, giao nộp vũ khí, vật liệu nổ; phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, Nhân dân tích cực trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự, không để xảy ra các tình huống “đột xuất, bất ngờ”, “điểm nóng về an ninh, trật tự”; công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có nhiều đổi mới, phát huy hiệu quả tích cực trong định hướng, tuyên truyền thông tin đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Tích cực triển khai thực hiện các nội dung của án Đề án 06 của Chính phủ đã bước đầu đã đem lại hiệu quả tích cực trong công tác cải cách thủ tục hành chính; khẳng định việc triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ là đúng đắn, kịp thời, góp phần tạo bước đột phá trong chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số, xã hội số, kinh tế số, công dân số.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm 2025, tình hình kinh tế – xã hội của xã Sơn Hạ (mới) đạt được một số kết quả tích cực trên nhiều lĩnh vực như: Tổng sản lượng cây lương thực có hạt ước đạt 4.442,57 tấn, trong đó sản lượng lúa đạt 4.392,57 tấn, ngô đạt 50 tấn. Các loại cây trồng chủ lực tiếp tục được chú trọng phát triển; sản lượng thủy sản khai thác và diện tích trồng rừng tăng so với cùng kỳ; Tổng thu ngân sách xã thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 108.791,710 triệu đồng, bằng 91,89% so với dự toán đầu năm (118.395,907 triệu đồng). Hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn. Công tác phòng, chống dịch bệnh và khám, chữa bệnh cho Nhân dân được triển khai hiệu quả. Các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, tổ chức thực hiện đồng bộ; Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh; tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; Chuyển đổi số được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực; Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được đẩy mạnh; các giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn, giữ gìn và phát huy; Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai đồng bộ, thường xuyên, không bỏ sót nhiệm vụ. Công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng; Quốc phòng – an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế – xã hội vẫn còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như: Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc, chậm được tháo gỡ; dịch tả lợn châu Phi bùng phát trên diện rộng, gây ảnh hưởng đến ngành chăn nuôi; Tình trạng vi phạm pháp luật trong lứa tuổi thanh thiếu niên vẫn còn xảy ra; Tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp và mức độ đáp ứng thiết bị dạy học tối thiểu còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

1. Khó khăn, hạn chế

- Tình hình phát triển kinh tế - xã hội một số chỉ tiêu chưa đạt theo Nghị quyết đề ra, việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi còn chậm; một bộ phận Nhân dân chưa mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chưa tuân thủ theo lịch thời vụ; năng suất, sản lượng một số loại cây trồng, vật nuôi

chưa cao; chưa phát huy hết tiềm năng của địa phương về tài nguyên, đất đai để định hướng phát triển các loại cây trồng vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao; sản xuất nông nghiệp còn ở quy mô nhỏ lẻ; chưa phát huy hết vai trò của kinh tế tập thể nhất là các Hợp tác xã trong vai trò tham gia các chuỗi sản xuất ở địa phương; sản phẩm Ocop còn hạn chế (*01 sản phẩm Sản phẩm Nhang trầm Tú Hân của Sơn Hạ được công nhận*). Cuối tháng 6 năm 2025, trên địa bàn xã đã xuất hiện dịch tả lợn châu Phi tại một số thôn như: Đèo Gió, Hà Bắc, Trường Khay, Hà Thành,... buộc phải tổ chức tiêu hủy số lợn bị nhiễm bệnh. Mặc dù UBND xã đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn để kịp thời triển khai các biện pháp khoanh vùng, tiêu độc, khử trùng và tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân, song thiệt hại về kinh tế là đáng kể. Dịch bệnh đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý của các hộ chăn nuôi, làm gián đoạn kế hoạch tái đàn và tác động tiêu cực đến việc thực hiện chỉ tiêu phát triển đàn gia súc trên địa bàn xã trong năm 2025.

- Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp; Tình trạng mê tín dị đoan, sinh con ở độ tuổi vị thành niên, thanh thiếu niên gây rối trật tự công cộng, vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông,... vẫn còn xảy ra. Công tác nắm tình hình có lúc chưa kịp thời, chưa toàn diện. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia đấu tranh, tố giác tội phạm còn hạn chế.

2. Nguyên nhân:

- Nguyên nhân khách quan

Xã là địa phương miền núi, còn nhiều khó khăn về kinh tế và hạ tầng xã hội; địa hình chia cắt, không thuận lợi cho phát triển sản xuất và tổ chức đời sống dân cư. Hằng năm, địa bàn thường xuyên chịu ảnh hưởng của thời tiết cực đoan, thiên tai, gây thiệt hại và tác động tiêu cực đến quá trình phát triển. Một số cơ chế, chính sách của Nhà nước chậm được điều chỉnh, chưa phù hợp với thực tiễn hiện nay. Trình độ dân trí, hiểu biết xã hội và pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện các chủ trương, chính sách.

- Nguyên nhân chủ quan

Năng lực dự báo và khả năng giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của địa phương còn hạn chế. Công tác tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu; sự phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị trong triển khai nhiệm vụ có lúc, có việc còn thiếu chặt chẽ, thiếu đồng bộ. Một bộ phận người dân còn tâm lý trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động, nỗ lực vươn lên thoát nghèo bền vững.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; khai thác, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện hoàn thành toàn diện mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025; Hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển các thành phần

kinh tế; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế số. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ môi trường sinh thái; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu (Phục lục kèm theo)

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025

Bên cạnh việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đã được 03 xã (cũ) đã thông qua; nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, trong đó nhấn mạnh thêm một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết, quyết định, ... của Trung ương, tỉnh, xã về các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với quyết tâm, nỗ lực cao nhất để hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, 05 năm 2021 - 2025.

2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp của xã theo quy định hiện hành để bộ máy chính quyền 02 cấp vận hành đồng bộ, hiệu quả. Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của đơn vị. Thực hiện tinh giản biên chế theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; khắc phục, xử lý tình trạng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong thi hành công vụ, kịp thời thay thế ngay cán bộ nếu không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3. Kiểm tra công tác vận hành Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, khắc phục những phát sinh làm ảnh hưởng đến hoạt động của Trung tâm; bổ sung trang thiết bị cần thiết, bố trí công chức có đủ năng lực, kinh nghiệm để hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

4. Khẩn trương rà soát, đánh giá tình hình tổ chức, hoạt động của các Ban Chỉ đạo để đề xuất kiện toàn, sắp xếp lại hoặc thành lập mới theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

5. Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh Quy hoạch vùng; thực hiện thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch xã thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035, quy hoạch cấp xã và các quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật. Kịp thời tổng hợp báo cáo, kiến nghị với tỉnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến quy hoạch khi sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, không để cản trở sự phát triển của xã.

6. Tiếp tục tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, các dự án hạ tầng trọng điểm, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, giải quyết nhanh chóng

các khó khăn, vướng mắc để triển khai Dự án sản xuất.

7. Thực hiện công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo chỉ đạo của Trung, Tỉnh, xã. Trong đó, đẩy mạnh công tác triển khai cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong tình hình mới.

8. Kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi, đặc biệt là các bệnh nguy hiểm như cúm gia cầm, dịch tả lợn Châu Phi, lở mồm long móng. Triển khai tiêm phòng vắc xin đầy đủ và hiệu quả. Chủ động thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025. Tập trung xây dựng nông thôn mới, thực hiện xây dựng sản phẩm OCOP đạt chuẩn.

9. Khẩn trương triển khai thực hiện lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất, xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích, không hiệu quả. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

10. Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2031 và năm 2026; Kế hoạch tài chính 03 năm 2026 - 2028; Kế hoạch đầu tư công 05 năm 2026 - 2031 và năm 2026.

11. Tăng cường các giải pháp thu ngân sách nhà nước, chống thất thu, chi ngân sách nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, phấn đấu hoàn thành mức cao nhất dự toán thu ngân sách nhà nước được Hội đồng nhân dân xã giao. Chủ động điều hành chi ngân sách địa phương theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, đúng thứ tự ưu tiên, theo chế độ, định mức, nhiệm vụ, trong phạm vi dự toán được giao bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Tập trung rà soát, xác định tài sản công dôi dư hoặc thuộc trường hợp phải xử lý theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công để báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định, không để sử dụng sai mục đích, kém hiệu quả gây lãng phí, thất thoát.

12. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là đối với các dự án dự kiến hoàn thành năm 2025, các dự án thực hiện từ nguồn kế hoạch vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025, từ nguồn vốn ngân sách tỉnh; 03 chương trình mục tiêu quốc gia, phấn đấu đến ngày 31 tháng 01 năm 2026 giải ngân đạt 100% kế hoạch. Kịp thời điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn. Tập trung cho công tác lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư đảm bảo có chất lượng, đủ điều kiện bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

13. Thực hiện tốt các chính sách người có công, an sinh xã hội, công tác đền ơn đáp nghĩa; tăng cường kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ chuyển đổi nghề bền vững cho người lao động, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân; tiếp tục thực hiện việc xây dựng nhà ở xã hội đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở,

đất sản xuất đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo.

14. Chuẩn bị tốt các điều kiện khai giảng năm học mới, tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu theo chương trình giáo dục phổ thông mới, nâng cấp trường, lớp; có giải pháp cụ thể để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ.

15. Rà soát hạ tầng, thiết bị, nhân lực y tế của các cơ sở y tế trên địa bàn xã, để nâng cao chất lượng hoạt động khám chữa bệnh cho Nhân dân, hạn chế tình trạng tập trung về tuyến tỉnh. Thực hiện sắp xếp và tổ chức lại các Trạm y tế xã sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, đảm bảo không làm ảnh hưởng, gián đoạn hoạt động cung cấp dịch vụ y tế tại địa phương.

16. Thực hiện nghiêm các thông báo, kết luận kiểm tra, kiểm toán của các cấp, các ngành; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để các vụ việc tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội.

UBND xã kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Cơ quan UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, TH_{Thuật}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Thị Xuân Liễu